

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 3
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **12/2025/HNGĐ-ST**
Ngày: 30/7/2025
V/v “*Tranh chấp xin ly hôn và nuôi
con chung*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Mai Tấn Đầu**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Hà Ứng Cường** và bà **Nguyễn Hải Anh**

- Thư ký phiên Tòa: Bà **Trần Thị Huyền Trang** - Thư ký Tòa án nhân dân
Khu vực 3, tỉnh An Giang.

*- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3 - An Giang tham gia phiên
tòa:* Bà **Nguyễn Thị Kiều Hoa** – Kiểm Sát viên.

Ngày 30 tháng 7 năm 2025, Tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 3 - An
Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 135/2025/TLST-HNGĐ ngày
24 tháng 3 năm 2025, về việc “*Tranh chấp xin ly hôn và nuôi con chung*” theo
Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 64/2025/QĐXXST- HNGĐ, ngày 26 tháng 5
năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 10/2025/QĐST-HNGĐ ngày 23
tháng 01 năm 2025, Thông báo đòi ngày xét xử số 135/TB-TA ngày 03 tháng 7
năm 2025 giữa các đương sự:

** Nguyên đơn:* Chị **Phan Thị Kim L**, sinh năm 1988.

Địa chỉ: Ấp VQ, xã VHP, huyện CT, tỉnh KG. Nay là ấp VQ, xã BA, tỉnh
AG

** Bị đơn:* Anh **Trần Văn T**, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Ấp VQ, xã VHP, huyện CT, tỉnh KG. Nay là ấp VQ, xã BA, tỉnh
AG

(Chị L có mặt, anh T vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

**** Nguyên đơn chị Phan Thị Kim L trình bày:***

Chị và anh Trần Văn T tự nguyện sống chung từ năm 2004, sau đó đến năm 2012 thì mới đi đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã VHP, huyện CT, tỉnh KG. Thời gian đầu chung sống thời gian đầu rất hạnh phúc đã có 02 người con chung Trần Thị Thuý V, sinh ngày 03/5/2008 và Trần Đăng K, sinh ngày 11/3/2015 nhưng thời gian sau này anh chị thường xảy ra mâu thuẫn, do bất đồng quan điểm trong cuộc sống sinh hoạt hàng ngày, thường xuyên tranh cãi, cuộc sống vợ chồng không còn hạnh phúc nên vợ chồng chị đã sống ly thân từ tháng 11/2020 cho đến nay.

Tại phiên tòa chị Phan Thị Kim L có yêu cầu:

- *Về hôn nhân:* Chị xin được ly hôn với anh Trần Văn T.

- *Về con chung:* Chị yêu cầu được tiếp tục chăm sóc nuôi dưỡng 02 con chung tên Trần Thị Thuý V, sinh ngày 03/5/2008 và Trần Đăng K, sinh ngày 11/3/2015. Chị không yêu cầu anh Trần Văn T cấp dưỡng nuôi con.

- *Về tài sản chung:* Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về nợ chung:* Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

** Bị đơn anh Trần Văn T:* Trong quá trình giải quyết vụ án anh Trần Văn T đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ thông báo về việc thụ lý vụ án. Nhưng qua thời gian luật định anh Trần Văn T vẫn không có văn bản tự khai và cũng không có ý kiến gì gửi đến Tòa án. Sau đó, Tòa án tiếp tục tổng đạt cũng như niêm yết nhiều lần thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải theo quy định pháp luật nhưng anh Trần Văn T vẫn vắng mặt không có lý do nên không có ý kiến trình bày. Do đó, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ Tòa án tiến hành giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3 – An Giang phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, sự tuân theo pháp luật của những người tham gia tố tụng và ý kiến về việc giải quyết

vụ án:

Về tố tụng: Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký thực hiện đúng quy định tại Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Thời hạn chuẩn bị xét xử và quyết định đưa vụ án ra xét xử là đúng quy định tại Điều 203 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Về nội dung vụ án:

- Về hôn nhân: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của chị Phan Thị Kim L. Cho chị Phan Thị Kim L được ly hôn với anh Trần Văn T.

- Về con chung: Giao 02 người con chung tên Trần Thị Thuý V, sinh ngày 03/5/2008 và Trần Đăng K, sinh ngày 11/3/2015 cho chị Phan Thị Kim L chăm sóc nuôi dưỡng. Chị không yêu cầu anh Trần Văn T cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét.

- Về tài sản chung và nợ chung: Chị Phan Thị Kim L xác định là không có nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] - Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Phan Thị Kim L thực hiện quyền khởi kiện theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự là thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân Khu vực 3 - An Giang.

[2] - Về quan hệ pháp luật tranh chấp, nguyên đơn chị Phan Thị Kim L yêu cầu ly hôn với bị đơn anh Trần Văn T và yêu cầu được chăm sóc 02 người con chung tên Trần Thị Thuý V, sinh ngày 03/5/2008 và Trần Đăng K, sinh ngày 11/3/2025. Nên quan hệ pháp luật tranh chấp được xác định trong vụ án là “*Tranh chấp xin ly hôn và nuôi con chung*”.

[3] - Về sự có mặt của các đương sự: Bị đơn anh Trần Văn T đã được Tòa án triệu tập, tổng đạt xét xử hợp lệ, đúng theo quy định pháp luật nhưng anh Trần Văn T vẫn vắng mặt không có lý do. Tại phiên tòa, nguyên đơn chị Phan Thị Kim L thống nhất yêu cầu xét xử vắng mặt anh Trần Văn T. Căn cứ vào Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, HĐXX quyết định xét xử vắng mặt bị đơn anh Trần Văn T theo quy định pháp luật.

[4] - Về nội dung vụ án: Chị Phan Thị Kim L và anh Trần Văn T chung sống với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Hòa Phú, huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang cấp giấy chứng nhận kết hôn nên hôn nhân của anh chị là hôn nhân hợp pháp được pháp luật công nhận.

Xét yêu cầu khởi kiện của chị Phan Thị Kim L yêu cầu ly hôn với anh Trần Văn T: HĐXX xét thấy trong quá trình giải quyết vụ án chị Phan Thị Kim L xác nhận, sau khi kết hôn thì giữa chị và anh Trần Văn T chung sống rất hạnh phúc nhưng đến thời gian gần đây thì hay xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân là do bất đồng quan điểm, không có tiếng nói chung trong cuộc sống nên anh chị đã sống ly thân với nhau từ năm 2020 cho đến nay. Đối với anh Trần Văn T mặc dù Tòa án đã nhiều lần tổng đạt thông báo hòa giải để mở phiên hòa giải nhằm mục đích động viên anh chị có cơ hội hàn gắn đoàn tụ nhưng anh Trần Văn T vẫn vắng mặt nhiều lần không lý do nên Tòa án không tiến hành hòa giải được. Đồng thời, Tòa án đã triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai để anh Trần Văn T có mặt tham gia phiên tòa nhưng anh Trần Văn T vẫn vắng mặt. Tại phiên tòa, chị Phan Thị Kim L vẫn cương quyết xin được ly hôn với anh Trần Văn T. HĐXX xét thấy, mâu thuẫn về hôn nhân giữa chị Phan Thị Kim L và anh Trần Văn T đã đến mức trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, cuộc sống vợ chồng không thể kéo dài. Do đó, xét thấy việc chị Phan Thị Kim L xin được ly hôn đối với anh Trần Văn T là có căn cứ phù hợp với quy định tại Điều 56 Luật hôn nhân gia đình năm 2014 nên HĐXX chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Phan Thị Kim L đối với anh Trần Văn T.

[5] - Về con chung: Chị Phan Thị Kim L xác nhận trong quá trình chung sống vợ chồng anh chị có 02 người con chung tên Trần Thị Thuý V, sinh ngày 03/5/2008 và Trần Đăng K, sinh ngày 11/3/2015 và không yêu cầu anh Trần Văn T phải cấp dưỡng nuôi con chung. HĐXX nhận thấy kể từ sau khi anh chị sống ly thân cho đến nay chị Phan Thị Kim L là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Trần Thị Thuý V, sinh ngày 03/5/2008 và Trần Đăng K, sinh ngày 11/3/2015. Chị vẫn chăm sóc tốt cho các cháu nên HĐXX xét thấy cần giao các cháu Trần Thị Thuý V, sinh ngày 03/5/2008 và Trần Đăng K, sinh ngày 11/3/2015 cho chị Phan Thị Kim L tiếp tục chăm sóc nuôi dưỡng để không làm thay đổi môi trường sinh sống của cháu và phù hợp với nguyện vọng của các cháu là phù hợp với quy định của pháp luật.

[6] - Về tài sản chung và nợ chung: Trong quá trình giải quyết vụ án, Toà án đã triệu tập anh Trần Văn T đúng theo quy định pháp luật nhưng anh Trần Văn T vẫn vắng mặt không lý do nên Toà án không tiến hành hoà giải, đối chất để xác định về tài sản chung cũng như nợ chung giữa anh chị được. Mặt khác, tại phiên toà chị Phan Thị Kim L khẳng định anh chị không tạo lập được tài sản gì chung và cũng không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Do đó, về phần tài sản chung và nợ chung HĐXX không xem xét nếu sau này anh chị hoặc cơ quan tổ chức, cá nhân nào khác có yêu cầu thì các đương sự có quyền khởi kiện bằng vụ án khác theo quy định pháp luật.

[7] - Xét quan điểm và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có cơ sở và phù hợp với quy định của pháp luật như đã phân tích nêu trên nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] - Về án phí: Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Buộc chị Phan Thị Kim L phải chịu 300.000 đồng tiền án phí nhưng chị Phan Thị Kim L được khấu trừ số tiền 300.000 đồng đã tạm ứng án phí sơ thẩm theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0010595 ngày 24 tháng 3 năm 2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh

Kiên Giang (Nay là Phòng thi hành án dân sự Khu vực 3, tỉnh An Giang).

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, Điều 147, khoản 2 Điều 227, Điều 266, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ vào Điều 53; Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện ly hôn của nguyên đơn chị Phan Thị Kim L đối với bị đơn anh Trần Văn T.

1. Về quan hệ hôn nhân: Nguyên đơn chị Phan Thị Kim L được ly hôn với bị đơn anh Trần Văn T.

2. Về quan hệ con chung: Giao 02 người con chung tên Trần Thị Thuý V, sinh ngày 03/5/2008 và Trần Đăng K, sinh ngày 11/3/2025 cho chị Phan Thị Kim L tiếp tục chăm sóc nuôi dưỡng. Chị Phan Thị Kim L không yêu cầu anh Trần Văn T phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Trần Văn T có quyền thăm nom chăm sóc các con mà không ai có quyền được cản trở.

3. Về tài sản chung: Chị Phan Thị Kim L xác định là không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết, do đó Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

4. Về nợ chung: Chị Phan Thị Kim L xác định là không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết, do đó Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

5. Về án phí: Chị Phan Thị Kim L phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm với số tiền là 300.000 đồng nhưng được khấu trừ vào 300.000 đồng tiền án phí nhưng chị được khấu trừ số tiền 300.000 đồng đã tạm ứng án phí sơ thẩm theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0010595 ngày 24 tháng 3 năm 2025 của

Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang (Nay là Phòng thi hành án dân sự Khu vực 3, tỉnh An Giang).

6. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND Khu vực 3;
- Phòng THADS khu vực 3, An Giang;
- UBND xã Bình An, An Giang;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Mai Tấn Đầu